

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng khoáng sản đăng ký thu hồi trong phạm vi diện tích thực hiện Dự án hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Xuân Hòa tại xã Xuân Bình, tỉnh Thanh Hóa của Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt, quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; mẫu văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 02/01/2026 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Giấy xác nhận số 25/XN-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi thực hiện Dự án hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Xuân Hòa tại xã Xuân Bình, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 115/TTr-SNNMT ngày 21/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng khoáng sản đăng ký thu hồi trong phạm vi diện tích thực hiện Dự án hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Xuân Hòa tại xã Xuân Bình, tỉnh Thanh Hóa của Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa, như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa.

- Địa chỉ: Cụm công nghiệp Xuân Hòa tại xã Xuân Bình, tỉnh Thanh Hóa.

- Mã số thuế: 2803053330.

2. Các thông số tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt:

a) Khối lượng khoáng sản tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

- Đất làm vật liệu san lấp: $Q_1 = 504.833 \text{ m}^3$.

- Đá làm vật liệu san lấp là: $Q_2 = 1.177.945 \text{ m}^3$.

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

- $G_1 = G_{\text{tn}} \times K_{\text{qd}} = 49.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,29 = 63.210 \text{ đồng/m}^3$ đối với đất làm vật liệu san lấp.

- $G_2 = G_{\text{tn}} \times K_{\text{qd}} = 70.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,475 = 103.250 \text{ đồng/m}^3$ đối với đá làm vật liệu san lấp.

c) Tỷ lệ thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

$R = 3\%$ đối với các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại (trừ nguyên liệu sản xuất cát nghiền).

3. Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:

a) Đối với đất làm vật liệu san lấp:

$T_1 = Q_1 \times G_1 \times R = 504.833 \text{ m}^3 \times 63.210 \text{ đồng/m}^3 \times 3\% = 957.314.818 \text{ đồng}$.

b) Đối với đá làm vật liệu san lấp:

$T_2 = Q_2 \times G_2 \times R = 1.177.945 \text{ m}^3 \times 103.250 \text{ đồng/m}^3 \times 3\% = 3.648.684.638 \text{ đồng}$.

c) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:

$T = T_1 + T_2 = 4.605.999.455 \text{ đồng}$ (Bốn tỷ, sáu trăm linh năm triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, bốn trăm năm mươi lăm đồng).

4. Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là: 01 lần.

Thời hạn nộp tiền theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan khác về tính chính xác của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu báo cáo và các điều kiện, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định.

- Tham mưu điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa.

2. Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước theo quy định; kê khai, báo cáo, thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thực hiện; trường hợp khi có hướng dẫn, yêu cầu khác của các Bộ, ngành Trung ương và các cơ quan có thẩm quyền hoặc trong quá trình thực hiện, nếu cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan có ý kiến về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, nghĩa vụ thuế, Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa phải chấp hành nộp bổ sung đầy đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền thuế theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND xã Xuân Bình; Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Xuân Hòa; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN, KTTTC_{VN7837}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Hùng